

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch Thực hiện Chương trình hành động số: - CTr/HU của Huyện ủy về “Đổi mới phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020”.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 56-CT/TU ngày 18/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định; Chỉ thị số 01/CT-HU ngày 03/9/2015 của Huyện ủy Tuy Phước về việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã Nông nghiệp.

Căn cứ Chương trình hành động số: - CTr/HU của Huyện ủy Tuy Phước về “Đổi mới phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020”;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện tại tờ trình số /TT-NN ngày / /2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số: - CTr/HU của Huyện ủy về “Đổi mới phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020”.

Điều 2. Giao Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện chủ trì trong việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp & PTNT, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Giám đốc các HTX NN chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TT HU (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện, các Hội đoàn thể;
- Thành viên BCD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các HTX NN;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Thuận

DỰ THẢO

Tuy Phước, ngày tháng năm 2016

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số: CTr/HU của Huyện ủy về “Đổi mới, phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020”
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2016 của UBND huyện Tuy Phước)

Thực hiện Chương trình hành động số: - CTr/HU ngày / /2016 của Huyện Ủy Tuy Phước về “Đổi mới phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020”. UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động như sau:

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ
NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2010 - 2015**

Thực hiện Đề án 03/ĐA-HU, ngày 30/03/2009 của Huyện ủy Tuy Phước và Quyết định 312/QĐ-UBND, ngày 16/7/2009 của UBND huyện về củng cố các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2009-2010 và định hướng đến năm 2015, đến nay trên địa bàn huyện Tuy Phước đã triển khai và đạt được một số kết quả:

I. Kết quả đạt được

1. Về củng cố các HTX NN

- Đến nay trên địa bàn huyện đã tổ chức sáp nhập từ 23 HTX còn 16 HTX, giảm so với năm 2010 là 07 Hợp tác xã Nông nghiệp.

+ Về tổ chức bộ máy quản lý HTX từng bước được tinh gọn, chất lượng cán bộ nâng lên. Số lượng cán bộ quản lý HTX giảm so với năm 2010 là 66 người. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ cán bộ ở 03 chức danh Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, Kế toán trưởng có trình độ trung cấp trở lên chiếm tỷ lệ 64,5%, trong đó trình độ đại học chiếm tỷ lệ 33,3%. Trình độ trung cấp lý luận chính trị chiếm tỷ lệ 23%. Cán bộ chuyên môn quản lý HTX đều được đào tạo đúng chuyên ngành được phân công.

- Về qui mô các hợp tác xã: Có 10 hợp tác xã qui mô liên xã; 6 hợp tác xã qui mô liên thôn. Kết quả đánh giá xếp loại các HTX theo Thông tư số 01/2006/TT-BKH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có 02 HTX xếp loại tốt, 7 HTX xếp loại khá, 7 HTX xếp loại trung bình.

- Về thành viên: Toàn huyện có 31.004 thành viên, bình quân 1.938 thành viên/HTX.

- Thu nhập bình quân năm 2015 của Giám đốc các HTX xếp loại tốt là: 6,2 triệu đồng/ tháng, các HTX khá là: 3,7 triệu đồng/ tháng, các HTX trung bình là: 2,1 triệu đồng/ tháng; Giám đốc HTXNN có thu nhập cao nhất là Phước Hưng 8, 9

triệu đồng/ tháng, thấp nhất là HTXNN Phước Thuận 1,6 triệu đồng/ tháng; so năm 2010 thu nhập bình quân cao hơn đối với các HTX khá là: 1,7 triệu đồng/tháng và các HTX trung bình là 1,1 triệu đồng/tháng. Các chức danh khác hưởng theo tỉ lệ phần trăm của Giám đốc HTX (Phó giám đốc, Kế toán trưởng 90%; Trưởng ban kiểm soát 85%, các chức danh khác 60% -70%).

- Chế độ đóng BHXH cho cán bộ HTX, đến nay có 11/16 HTX đóng BHXH cho cán bộ quản lý HTX, mức đóng BHXH thấp nhất theo mức lương tối thiểu quy định của Nhà nước. Còn lại 05/16 HTX không đóng BHXH cho cán bộ quản lý HTX là: HTX NN Phước Hòa, Phước Thành, Phước Thuận 3, Thị trấn Tuy Phước, Phước An Tây.

2. Kết quả tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của HTX

2.1. Tình hình tổ chức sản xuất, cung ứng, tiêu thụ các dịch vụ thiết yếu cho thành viên

Hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của các hợp tác xã thể hiện rõ nét thông qua các khâu dịch vụ có 16/16 HTX làm dịch vụ thủy lợi; 10/16 HTX làm dịch vụ sản xuất và tiêu thụ lúa giống; 02/16 HTX tổ chức dịch vụ Điện; 6/16 HTX làm dịch vụ khâu làm đất; 9/16 HTX hoạt động dịch vụ Vật tư nông nghiệp; 10/16 HTX hoạt động dịch vụ Tín dụng nội bộ, 02 HTX dịch vụ Xăng dầu, 04 HTX dịch vụ khác.

2.2. Tình hình vốn quỹ và nợ tồn đọng của các HTX

- Vốn lưu động của 16 HTX NN đến 31/12/2015 là: 32.200 triệu đồng, bình quân 2.012 triệu đồng/ HTX, tăng hơn so với năm 2010 là 2.053 triệu đồng. Tài sản cố định các HTX là: 87.913 triệu đồng, tăng hơn so với 2010 là 32.767 triệu đồng. Tổng vốn điều lệ các Hợp tác xã là 9.721 triệu đồng, bình quân 607 triệu đồng/ HTX.

- Doanh thu bình quân hàng năm của các HTX NN tăng 9,5%/ năm, lợi nhuận bình quân hàng năm tăng 13,2%/ năm. Nợ cũ tồn đọng các Hợp tác xã Nông nghiệp đến 31/12/2015 là: 17.461 triệu đồng, tỷ lệ thu nợ tồn đọng đạt 28%, thu nợ phát sinh đạt 90%.

- Tổng các quỹ của các HTX đến 31/12/2015 là: 7.222 triệu đồng, tăng hơn so với năm 2010 là: 1.417 triệu đồng. Nhìn chung các quỹ đều được trích lập và sử dụng đúng theo qui định.

2.3. Kết quả hoạt động của các HTX

Về kết quả hoạt động kinh doanh: Có 9/12 hợp tác xã hoạt động SXKD có lãi, chiếm 75% (gồm HTX NN P. Hưng, P. Quang, P. Sơn 1, P. Sơn 2, P. Thắng, P. Hiệp, P. Lộc, P. An 1, P. Thuận 3); Có 7/16 HTX NN trung bình, hoạt động SXKD đủ lấy thu bù chi chiếm tỷ lệ 43,7%, trong đó có 04/16 HTX NN làm 01 dịch vụ thủy lợi (dịch vụ công ích không tính lãi) chiếm tỷ lệ 25%.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Đã tổ chức sáp nhập các HTX hoạt động yếu kém và tinh gọn được bộ máy quản lý HTX. Nhìn chung kinh tế Hợp tác xã Nông nghiệp đã có chuyển biến tích

cực và đạt được một số kết quả nổi bật thông qua các loại hình kinh doanh dịch vụ của HTX.

- Một số HTX quy hoạch vùng sản xuất, tổ chức liên kết với các doanh nghiệp nông nghiệp trong, ngoài tỉnh và nông dân (là thành viên của HTX) tổ chức chuỗi sản xuất lúa giống hàng hóa, tiêu thụ tốt sản phẩm làm ra của thành viên, tăng giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, tăng thu nhập đáng kể cho nông dân và tích lũy HTX, từng bước nâng dần khả năng cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của HTX trong cơ chế mới hiện nay.

- Gắn với xây dựng nông thôn mới nhiều HTX đầu tư thêm kinh phí nâng cấp và xây dựng mới, kiên cố hóa hệ thống kênh mương, giao thông nội đồng phục vụ sản xuất, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo điều kiện nông dân sản xuất thuận lợi, hiệu quả, từng bước làm thay đổi bộ mặt nông thôn ngày nay.

- Một số HTX gắn củng cố, đổi mới hoạt động theo Luật với tham gia thực hiện các chương trình, dự án trong nông nghiệp, nông thôn có hiệu quả. Quản lý sử dụng vốn chặt chẽ, có tích lũy vốn hàng năm, nâng dần năng lực tài chính mở rộng quy mô, chất lượng và hiệu quả hoạt động của HTX.

- Các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương quan tâm hơn đến hoạt động kinh tế tập thể, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các HTX. Nhận thức về kinh tế HTX NN của các tầng lớp trong xã hội được nâng cao hơn.

2. Những tồn tại hạn chế

- Trình độ, năng lực cán bộ quản lý một số Hợp tác xã Nông nghiệp nhìn chung còn yếu chưa đáp ứng yêu cầu; các hợp tác xã kinh doanh dịch vụ có lãi thấp hoặc không có lãi còn cao, mức lương tối thiểu hàng tháng của cán bộ một số hợp tác xã chưa trả theo đúng Nghị định của Chính phủ, chưa khích lệ được đội ngũ cán bộ hợp tác xã tích cực trong công tác.

- Một số hợp tác xã kinh doanh dịch vụ cầm chừng, hiệu quả thấp, hoạt động đơn thuần từ 1 - 2 dịch vụ nhất là các Hợp tác xã Nông nghiệp trung bình. Đa số các Hợp tác xã Nông nghiệp nợ cũ tồn đọng lớn, kết quả thu nợ tồn đọng không đạt kế hoạch, nên các hợp tác xã gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn lưu động ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các chính sách hỗ trợ, khuyến khích của Nhà nước chưa được triển khai hướng dẫn cụ thể như chính sách tín dụng, khoa học công nghệ... HTX chưa được thụ hưởng dẫn tới việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế HTX còn hạn chế.

- Các cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho sản xuất kinh doanh dịch vụ còn lại từ trước như: Trụ sở làm việc, nhà kho, sân phơi... hiện nay đang xuống cấp, đa số các HTX không có kinh phí để sửa chữa và xây mới.

- Một số HTX chưa tập trung để đầu tư liên doanh, liên kết mở rộng các dịch vụ kinh doanh; chưa làm tốt công tác tiếp thị, quảng bá mở rộng liên doanh liên kết gắn với dịch vụ đầu vào, đầu ra để phục vụ sản xuất tăng thu nhập cho thành viên và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác xã.

- Mọi quan hệ liên kết hợp tác giữa các HTX với nhau và giữa các HTX với doanh nghiệp còn chưa mạnh, chưa khai thác lợi thế của nhau để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Sự phối hợp của các ngành chức năng liên quan trong việc hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc uốn nắn các Hợp tác xã Nông nghiệp hoạt động theo Luật chưa thường xuyên và thiếu sự phối hợp đồng bộ. Một số Cấp ủy, UBND các xã, thị trấn chưa thực sự quan tâm chỉ đạo đến công tác đào tạo cán bộ và thu hồi nợ.

- Trên địa bàn huyện các Hợp tác xã Nông nghiệp hoạt động chuyển đổi theo Luật là kế thừa Hợp tác xã Nông nghiệp kiểu cũ nên nợ tồn đọng lớn, khó khăn trong việc thu hồi. Một số trường hợp ủy nhiệm thu của Hợp tác xã Nông nghiệp các năm trước đây chiếm dụng vốn lớn tuy đã được xử lý nhưng không có khả năng trả nợ để thu hồi vốn cho HTX.

- Giá cả thị trường bấp bênh, vai trò HTX chưa làm được khâu tiêu thụ giải quyết đầu ra nông sản cho thành viên, một số khâu dịch vụ không cạnh tranh được với các thành phần kinh tế khác như cung ứng vật tư: tiêu thụ giống, phân bón, thuốc trừ sâu... dẫn tới niềm tin vào sự hợp tác và hỗ trợ phát triển của HTX đối với thành viên chưa cao.

- Trình độ, năng lực cán bộ quản lý một số Hợp tác xã Nông nghiệp nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu hiện nay.

- Nguồn thu nhập của cán bộ quản lý ở một số HTX thấp so với quy định mức lương tối thiểu nên thiếu tích cực trong công tác. Thành viên hợp tác xã chưa tích cực tham gia vào các dịch vụ kinh doanh của hợp tác xã, một số thành viên ý lại không thanh toán nợ sử dụng dịch vụ của HTX.

- Hầu hết các HTX NN chưa có giải pháp thu hồi nợ hữu hiệu, nên nợ tồn đọng trong các HTX còn cao, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động SXKD dịch vụ của các HTX.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN CÁC HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, từng bước khắc phục những hạn chế và yếu kém của các Hợp tác xã Nông nghiệp. Hỗ trợ phát triển kinh tế hộ, tăng thu nhập ổn định cho các thành viên. Khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Phát triển kinh tế nông nghiệp với tốc độ tăng trưởng bền vững, gắn phát triển kinh tế hợp tác với đổi mới tổ chức sản xuất phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các HTX Nông nghiệp, phần đầu đến cuối năm 2020, nâng tỷ lệ HTX Nông nghiệp của huyện đạt loại tốt - khá trên 65%, không có HTX yếu kém.

- Số HTX NN hoạt động kinh doanh có lãi đến năm 2020 đạt 100% (không tính HTX chuyên khâu dịch vụ công ích thủy lợi).

- Phần đầu tăng năng lực vốn kinh doanh dịch vụ bình quân đến năm 2020 tăng 15%/năm.

- Tổng doanh thu bình quân đến năm 2020 tăng trên 15%/ năm trở lên.

- Lợi nhuận bình quân đến năm 2020 tăng trên 14%/ năm.

- Về thu hồi nợ tồn đọng: Tăng cường các biện pháp thu hồi nợ tồn đọng. Phần đầu thu nợ cũ đạt từ 30%/ năm trở lên, nợ mới phát sinh trong năm đạt trên 95%/ năm trở lên.

- Cán bộ quản lý HTX NN ở 3 chức danh (Giám đốc, trưởng BKS, KTT) đến năm 2020 có trình độ trung cấp trở lên đạt 100%, trong đó Giám đốc HTX trình độ đại học chiếm 60% trở lên. 40% có trình độ trung cấp chính trị. Năng lực cán bộ HTXNN được nâng cao có 100% cán bộ HTX được đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý và nghiệp vụ chuyên môn.

- Sáp nhập hợp nhất các HTX NN có quy mô liên thôn hoạt động kém hiệu quả thành HTX NN có quy mô toàn xã để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh dịch vụ có hiệu quả.

- Lựa chọn 2 - 3 HTX trung bình xây dựng mô hình HTX kinh doanh có hiệu quả hoạt động từ 2 - 3 dịch vụ có lãi, gắn với công tác thu hồi nợ.

- Lựa chọn 2 - 3 HTX khá, tốt xây dựng mô hình liên doanh, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, gắn với công tác thu hồi nợ.

II. Các giải pháp phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp đến năm 2020

1. Về công tác thông tin, tuyên truyền

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật HTX năm 2012, các nghị quyết của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế hợp tác xã, nâng cao nhận thức về kinh tế HTX trong cán bộ, đảng viên, hội viên là thành viên HTX và các tầng lớp nhân dân nhất là Chỉ thị số 19-CT/TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã, Chỉ thị số 56-CT/TU ngày 18/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định, Chỉ thị số 01/CT-HU ngày 03/9/2015 của Huyện ủy Tuy Phước về việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp; Mặt khác, đẩy mạnh việc lấy các mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới đã chuyển đổi, đăng ký lại hoạt động theo Luật HTX năm 2012 đang hoạt động có hiệu quả trên địa bàn để tuyên truyền, phổ biến thực tế và nhân rộng mô hình. Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, thành viên hợp tác xã và nhân dân hiểu rõ nguyên tắc, bản chất, vai trò của hợp tác xã, tạo sự chuyển biến đồng bộ, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ củng cố, đổi mới và phát triển hợp tác xã nông nghiệp.

2. Về củng cố hoạt động các HTX NN

- Thực hiện tốt các chính sách theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 193/2013 ND-CP ngày 21/11/2013 về quy định chi tiết một số điều của Luật HTX năm 2012.

- Đối với hợp tác xã hoạt động tốt, khá: Xây dựng, bổ sung phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo hướng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng các hoạt động hiện có, hạ giá thành các dịch vụ đầu vào nhằm hỗ trợ sản xuất hộ thành viên đạt hiệu quả cao hơn. Tổ chức tuyên truyền, vận động nông dân xây dựng cánh đồng lớn sản xuất hàng hóa đồng thời đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp, nông dân để tổ chức sản xuất theo chuỗi; gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm của nông dân, từng bước nâng cao giá trị sản xuất, tăng thu nhập cho kinh tế hợp tác xã và các thành viên. Mặt khác, nghiên cứu phát triển các ngành nghề mới phù hợp với tiềm năng, lợi thế về tiền vốn, đất đai, lao động của địa phương và nhu cầu các hộ thành viên để phát triển HTX theo mô hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tổng hợp đạt hiệu quả cao.

- Đối với các hợp tác xã trung bình: Khuyến khích các hợp tác xã có quy nhỏ (thôn, liên thôn) hoạt động kém hiệu quả trên cùng địa bàn hợp nhất, sáp nhập thành lập hợp tác xã có quy mô toàn xã để tinh gọn bộ máy cán bộ quản lý, nâng cao năng lực về vốn, kinh nghiệm, tổ chức quản lý, điều hành, hoạt động theo sự chỉ đạo thống nhất trên cùng địa bàn đạt hiệu quả cao hơn cho kinh tế HTX và thành viên. Gắn hợp nhất, sáp nhập HTX cần tiếp tục đổi mới nội dung hoạt động và phương thức quản lý HTX theo hướng chuyên mạnh sang sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo cơ chế kinh tế thị trường. Khuyến khích sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị HTX, đứng đầu là giám đốc. Thực hiện hạch toán kinh doanh để từng bước nâng cao hiệu quả kinh tế HTX.

- Các HTX NN trả lương cho cán bộ quản lý HTX chưa đảm bảo mức lương tối thiểu, cần tập trung mở rộng dịch vụ để tạo nguồn thu nhập để trả đúng theo mức lương tối thiểu quy định của Chính phủ và trích đóng BHXH đầy đủ.

3. Về đào tạo nguồn nhân lực và hướng dẫn tổ chức hoạt động theo Luật HTX năm 2012

- Khuyến khích các HTX cử cán bộ, thành viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước đi đào tạo chính quy hoặc tại chức tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.

- UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm rà soát, quy hoạch định hướng để HTX có kế hoạch đưa đi đào tạo mới cán bộ dự nguồn và cử tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, chuyên môn kỹ thuật cho HTX.

- Tổ chức rà soát, đánh giá phân loại các Hợp tác xã Nông nghiệp để có biện pháp giải quyết cụ thể: Đối với các hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả, các hợp tác xã trung bình và các hợp tác xã xếp loại khá, tốt, để tổ chức hoạt động theo đúng tinh thần Luật HTX năm 2012; đồng thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc của các HTX trên địa bàn huyện để xử lý hoặc đề xuất, tham mưu cấp thẩm quyền chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh từ thực tế tạo động lực cho các HTX vượt qua khó khăn và phát triển.

4. Về tăng cường công tác quản lý tài chính các Hợp tác xã Nông nghiệp

- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT và các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chế độ kế toán thống kê theo Thông tư liên tịch số 83/2015/TT/BTC ngày 28/5/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn áp dụng chế độ kế toán, quản lý tài chính trong Hợp tác xã Nông nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra kinh phí cấp bù thủy lợi phí, thực hiện kê khai và nộp thuế đúng theo quy định.

- Các Hợp tác xã thực hiện đúng chế độ báo cáo tài chính định kỳ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Chi cục thuế huyện và UBND các xã, thị trấn. Trước khi Đại hội thường niên cần thực hiện kiểm toán nội bộ của Ban kiểm soát với sự hướng dẫn, tư vấn của Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện. Thời gian quyết toán hàng năm chậm nhất trong tháng 01 và đại hội thường niên tổ chức chậm nhất trong tháng 03 năm sau.

- Hàng năm căn cứ vào tình hình hoạt động của các HTXNN, UBND huyện thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác tài chính kế toán ở HTXNN để kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh trên lĩnh vực tài chính.

5. Về nâng cao chất lượng hoạt động các dịch vụ, ứng dụng các tiến bộ KHKT và xây dựng HTX điển hình để nhân rộng

- Đối với các HTX khá, tốt: Lựa chọn 2 - 3 HTX (gồm HTX NN Phước Hưng, Phước Quang, Phước Sơn 1). Trước mắt, năm 2017 cùng với Công ty CP Giống Cây trồng Thái Bình xây dựng điểm mô hình cánh đồng lớn tại HTXNN Phước Hưng với quy mô 100 ha gắn với tiêu thụ nông sản hàng hóa theo chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất để nhân ra diện rộng ở các HTX Phước Quang, Phước Sơn 1.

- Đối với các HTX NN trung bình: Năm 2017-2018 Lựa chọn 2 - 3 HTX (gồm HTX NN Phước Nghĩa, Thị trấn Diêu Trì, Phước Hòa), xây dựng mô hình HTX kinh doanh có hiệu quả hoạt động từ 2 - 3 dịch vụ có lãi. Trong đó tập trung xây dựng mô hình liên kết, liên doanh với doanh nghiệp cung ứng giống, vật tư, phân bón, hướng dẫn quy trình kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm cho thành viên, đồng thời gắn với công tác thu hồi nợ.

6. Về đất đai

- Các cơ quan, ban ngành có liên quan tập trung tháo gỡ những vướng mắc về đất đai. Thực hiện chính sách giao đất, thuê đất và hỗ trợ đất đai, mặt bằng sản xuất theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đối với các HTX NN có diện tích đất cơ quan, nhà kho, sân phơi, đất chuyên dùng phải có giải pháp sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, đúng Luật, không được cho thuê hoặc sử dụng sai mục đích.

7. Về thuế

- Thực hiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế và Luật HTX năm 2012.

- Cơ quan Thuế hướng dẫn cụ thể thực hiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các dịch vụ phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp như: Dịch

vụ thủy lợi, thuốc BVTV, khuyến nông, chuyển giao tiến bộ KHKT, cung ứng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp... cho các HTX NN.

8. Về thị trường và xúc tiến thương mại

- Tùy điều kiện từng hợp tác xã để xây dựng chương trình sản xuất kinh doanh phù hợp gắn với thị trường tiêu thụ; xây dựng các điểm giới thiệu sản phẩm như: Quầy kinh doanh vật tư nông nghiệp, lúa giống

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp liên kết với các HTXNN tham gia vào sản xuất, tiêu thụ lúa giống và lúa chất lượng cao trên những vùng đã được quy hoạch để tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho nông dân.

- Tranh thủ sự hỗ trợ Dự án sinh kế nông thôn giai đoạn 2 mở rộng vùng sản xuất rau an toàn và xây dựng thương hiệu rau an toàn Phước Hiệp, hỗ trợ xây dựng trang Website để giới thiệu sản phẩm nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo chuỗi giá trị. Khuyến khích phát triển liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản.

9. Về đầu tư cơ sở hạ tầng

- Trên cơ sở nguồn kinh phí hỗ trợ xây dựng Chương trình mục tiêu Nông thôn mới, UBND xã đầu tư xây dựng, kiên cố hóa kênh mương, các HTX NN sử dụng nguồn kinh phí cấp bù thủy lợi phí và kinh phí thu thủy lợi phí nội đồng cùng với UBND xã phối hợp đầu tư một số hệ thống công trình phục vụ tưới tiêu.

- Tranh thủ nguồn lực để thực hiện việc hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng như: Trụ sở, nhà kho, sân phơi... cho các Hợp tác xã Nông nghiệp để tổ chức sản xuất và tiêu thụ nông sản cho thành viên theo Quyết định 2261/QĐ-TTg của Chính phủ và Thông tư 15/2016/TT-BNN&PTNT.

10. Triển khai cho các HTXNN và thành viên tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính-Kế hoạch tổ chức thông tin, phổ biến rộng rãi và triển khai hướng dẫn kịp thời các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác và các chính sách khác có liên quan đến các HTX nông nghiệp trên địa bàn nhằm giúp các HTX và thành viên nhanh chóng tiếp cận và thực hiện các chính sách có hiệu quả. Trước mắt, có kế hoạch triển khai hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp và thành viên tiếp cận các chính sách theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục kịp thời sản xuất vùng thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh hàng năm; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; Quyết định 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; Quyết định 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP); Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 Phê duyệt Chương trình

hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 và nhiều chính sách khác có liên quan.

11. Về công tác thu hồi nợ tồn đọng

- Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, các HTX NN thực hiện phân loại đối tượng nợ, phân kỳ thu và có cam đoan, cam kết hộ thành viên có nợ. Trước mắt Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn có biện pháp chỉ đạo cán bộ, đảng viên gương mẫu trả nợ cho HTXNN và xử lý kiên quyết các trường hợp cán bộ, đảng viên nợ đọng ở Hợp tác xã Nông nghiệp. Thành lập đoàn thu nợ do Giám đốc HTX làm trưởng đoàn, Trưởng ban kiểm soát làm phó đoàn và các thành viên liên quan trực tiếp thu hồi nợ, tập trung thu hồi nợ thường xuyên, liên tục, để tăng cường nguồn vốn cho HTX hoạt động.

- Về thu hồi nợ tồn đọng của các HTX NN, đối với các đối tượng nợ từ năm 2015 trở về trước phân kỳ thu mỗi năm thu đạt từ 30% trở lên, các khoản nợ từ năm 2016 và nợ phát sinh các năm sau kiên quyết thu đạt trên 95%. Xem xét xin ý kiến đại hội đại biểu thành viên, xóa nợ cho các đối tượng đặc biệt khó khăn chết, ốm đau, hoạn nạn, neo đơn không còn khả năng trả nợ cho HTX.

12. Về nâng cao vai trò quản lý Nhà nước đối với các HTX NN

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Nâng cao hiệu lực và chất lượng bộ máy quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực kinh tế Hợp tác xã Nông nghiệp, làm tốt công tác tư vấn cho các HTX để các HTX tiếp cận được các chính sách theo đúng quy định, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo cho Huyện ủy và UBND huyện, phối hợp với các ngành liên quan có biện pháp tháo gỡ khó khăn cho HTX trong thực hiện các chính sách phát triển.

- UBND các xã, thị trấn trực tiếp tạo điều kiện giúp đỡ các HTX tháo gỡ khó khăn, ổn định và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ có lãi, tăng cường chức năng quản lý Nhà nước đối với các HTX, hướng dẫn HTX tổ chức lại sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, quy hoạch cán bộ HTX, phân công phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn theo dõi chỉ đạo lĩnh vực kinh tế HTX NN để quản lý, giám sát, kiểm tra các hoạt động kinh tế HTX NN.

13. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận, các hội đoàn thể đối với kinh tế HTX NN

- Đảng ủy các xã, thị trấn có HTX nông nghiệp căn cứ sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên để tăng cường lãnh đạo các HTX thông qua các Nghị quyết chủ trương của cấp mình; làm tốt công tác quy hoạch cán bộ HTX; bố trí, phân công những cán bộ, đảng viên trẻ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao đảm nhận các chức danh chủ chốt của HTX. Tăng cường sự lãnh đạo của chi ủy chi bộ các HTX trong việc thực hiện Nghị quyết, chủ trương của Đảng ủy cấp trên đối với HTX; có kế hoạch phân công cán bộ, đảng viên giúp đỡ, hỗ trợ các hoạt động của HTX theo khu vực thôn, xóm.

- UBND các xã, thị trấn có kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ HTX bằng những hoạt động cụ thể, thiết thực và hiệu quả. Hướng các chương trình, dự án và nội dung

hoạt động về phát triển nông nghiệp, nông thôn, kinh tế hợp tác đều thông qua HTX để triển khai thực hiện. Định kỳ kiểm tra tình hình hoạt động của HTX qua đó hỗ trợ, giúp đỡ HTX kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho HTX tổ chức hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012 gắn với củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở đưa nhiệm vụ củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các HTX nông nghiệp vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của tổ chức mình, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục. Hàng năm tổ chức kiểm tra, sơ, tổng kết sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền, chi ủy chi bộ HTX để rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung.

- Mặt trận tổ quốc và các hội, đoàn thể nhân dân ở xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình để tiếp tục tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia xây dựng, củng cố và phát triển kinh tế HTX nông nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

- Hàng năm đôn đốc, hướng dẫn các HTX NN tổ chức đại hội thường niên chậm nhất vào cuối tháng 3 năm sau của năm quyết toán nhằm báo cáo công khai tài chính, vốn quỹ HTX, chia vốn góp thành viên đồng thời đề ra phương hướng, nghị quyết đại hội đại biểu thành viên để hoạt động SXKD dịch vụ năm đến.

- Định kỳ hàng năm tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm chỉ đạo cụ thể nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện năm sau.

- Có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế HTX NN, báo cáo cho Huyện ủy, UBND huyện để chỉ đạo.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để hỗ trợ phát triển kinh tế HTX NN tiếp tục đổi mới và phát triển. Tham mưu UBND huyện đề xuất thực hiện các chính sách ưu đãi đối với kinh tế HTX NN.

- Theo dõi, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra và tạo điều kiện hỗ trợ để kinh tế HTX phát triển. Tổ chức thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 83/2015/TT/BTC ngày 28/5/2015. Có nhiệm vụ hướng dẫn giúp HTX trong việc quản lý tài chính, kiểm tra công tác hoạch toán, quyết toán hàng năm của các HTX NN. Tư vấn và giúp Ban kiểm soát về nghiệp vụ chuyên môn để kiểm tra quyết toán tài chính trong HTX trước khi trình qua đại hội thường niên hàng năm.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp với các phòng, ban liên quan hướng dẫn các HTX NN có nhu cầu lập các thủ tục và thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các HTX theo quy định và sử dụng đất được giao quyền đúng mục đích theo quy định của Luật đất đai.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Tham mưu nội dung hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và các chính sách về quy hoạch địa điểm trụ sở, nhà kho, sân phơi, công trình thủy lợi để thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của các HTX NN.

5. Đài Truyền thanh

Phối hợp với các cấp, các ngành liên quan thường xuyên thông tin về hoạt động của kinh tế HTX NN, các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế HTX. Xây dựng chuyên mục kinh tế tập thể định kỳ trên Đài phát thanh và đưa tin đăng báo, trên Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh.

6. Mặt trận và các hội đoàn thể

Có trách nhiệm tuyên truyền, vận động hội đoàn thể của mình là thành viên HTX NN tích cực tham gia các dịch vụ của HTXNN và thanh toán các khoản nợ cho HTX và thực hiện tốt nghĩa vụ xây dựng phát triển hợp tác xã.

7. UBND các xã, thị trấn

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo hoạt động phát triển kinh tế HTX NN trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số: CTr/HU của Huyện ủy và Kế hoạch UBND huyện về “*Đổi mới phát triển các Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020*”.

- Có kế hoạch kiểm tra, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương chính sách, biện pháp để củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động các HTX NN. Tăng cường kiểm tra hoạt động HTX theo Luật, hàng quý báo cáo tình hình hoạt động của HTX NN trên địa bàn về UBND huyện (thông qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để chỉ đạo thực hiện.

8. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể ở các ngành, địa phương và trong HTX.

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban phối kết hợp các hội đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Giám đốc các HTX NN nghiên cứu triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã ban hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Thuận